

Nôi Tình Thương

- Vâng, thì bác thấy đó, chúng tôi để bàn thờ của cháu ngay chỗ này, thay cái bàn ngủ mà trước đây tôi dùng để radio và điện thoại.

Giọng anh nghẹn ngào, rớm nước mắt, cái đau đớn làm mềm yếu tâm can hiện rõ trên nét mặt. Người đó, một sỹ quan can trường, vào sinh ra tử, lòng như sắt đá. Trước hàng trăm cái chết cũng không hề chớp mắt, nhưng bây giờ, thổn thức như một người đàn bà!

- Cháu tên Hạnh, nó đã mất hơn ba năm rồi mà tôi tưởng như mới hôm qua. Cháu tên Hạnh mà thực suốt chín năm sống trên đời, tôi nghĩ chắc nó không hưởng được một ngày vui!

Cái kệ thờ nhỏ, đơn sơ một bình hoa và một chiếc ly sành dùng để cắm hương, khói bay nghi ngút. Một bức ảnh cỡ chín mười hai của một đứa bé trai tám, chín tuổi, nét mặt hơi cau, đầu tóc bờm xờm.

Thong thả thay ba nén hương vừa mới hết, anh nói tiếp:

- Chúng tôi có tám đứa, thì nó là đứa thứ năm. Cái năm nhà tôi sinh cháu, tình hình chính trị ở Saigon rất là xáo trộn, mà ở chiến trường, tại Việt Cộng mở những cuộc đại tấn công liên tiếp. Sinh nó thực khó khăn. Nhà tôi đau bụng, nằm nhà thương cả tuần lễ, tưởng như sắp chết. Gia đình đánh điện tín khẩn cấp, tôi vội bỏ đơn vị về Saigon. Chờ đợi hai ba bữa mới moi được nó ra thì nhà tôi làm băng, nằm ngất như cái xác không hồn. Đến khi việc gia đình tạm ổn, trở về đơn vị thì mới hay chúng tôi bị tấn công, cả chục con bị vong mạng. Thực họa vô đơn chí.

Vì trận đau sanh cháu, bao nhiêu công việc làm ăn của nhà tôi bị bỏ dở, đến khi bắt đầu lại thì đã quá muộn. Nhà tôi thua lỗ liên tiếp đến nỗi cái cơ sở đầu tư về nhập cảng vải và đồ mỹ phẩm phải nhượng cho người khác khai thác vì vốn liếng bị kẹt tùm lum. Tuy nhiên gia đình tôi cố gắng giữ nếp sống như cũ để giữ cái "diện" cho những cuộc làm ăn khác. Ngồi không ăn núi cũng lở, chuyện hao hụt tiền bạc lẽ đương nhiên là phải xảy ra, trong khi cơ hội làm ăn lại không tới. Đúng ngày sinh nhật của nó thì nhà tôi bị đụng xe. Buổi chiều hôm đó đi lấy chiếc bánh sinh nhật về, nhà tôi ngồi xích lô máy, thằng lái xe cán ổ gà, bị bắn văng xuống đường. Trong khi cái xích lô vẫn cứ chạy băng băng, trên xe có nhà tôi đang la hét thất thanh. Cho tới khi chiếc xích lô húc vào cột điện mới lật úp và hất nhà tôi văng đi hàng chục thước. Bả phải nằm bệnh viện gần ba tháng đấy anh. Kể không chết là may.

Về phần tôi, suốt hai mươi năm trong quân ngũ, chưa bao giờ bị ăn đạn và gặp nhiều hiểm nguy như thời đó. Sau khi bị khiển trách nặng nề về vụ đi quá phép trong lúc đơn vị bị tấn công, tôi liền tiếp bị chuyển đi ra các đơn vị địa đầu.

Anh yên lặng suy nghĩ một lát, rồi tiếp:

- Thì anh cũng biết là trong hàng ngũ mình cũng có đứa kéo bè họp đảng, mình không a dua với chúng thì chỉ một sơ xuất nhỏ của mình cũng bị chúng gây phiền nhiễu, rắc rối. Nhưng, lúc đó tôi lại không nghĩ như thế. Sau lần bị thương nặng phải nằm Tổng Y Viện Nguyễn Huệ ngoài Nha Trang, trong những đêm khuya thao thức, tôi căm giận tìm ra nguyên nhân của những xui xẻo chồng chất lên gia đình tôi từ hơn một năm qua: Nguyên nhân đó chính là thằng Hạnh! Ngay từ phút chào đời, nó đã làm khổ khổ mẹ nó, bố nó, và rồi cứ tiếp tục gieo bao bất hạnh trong gia đình. Tôi đâm ra tin dị đoan một cách mãnh liệt và cho nó là đứa con lộn giống! Tôi đã nói với nhà tôi về ý nghĩ đó. Đầu tiên nhà tôi phản đối, mẹ nào chả thương con! Nhưng trước sự xác quyết và được nhắc đi nhắc lại nhiều lần, nhà tôi dần dần cũng bị ám ảnh bởi những ý nghĩ đáng sợ đó.

Anh ngưng lại, hơi lắc đầu:

- Thế là từ đó, cháu nó lớn lên trong sự ghẻ lạnh của chúng tôi. Tôi sinh ra ác cảm với cháu, và tôi không bế cháu nó được một lần nào nữa. Nhà tôi cũng đâm ra gắt gỏng, nhiều khi còn đánh đập cháu. Các anh chị em trong nhà thì chúng nó còn nhỏ, biết gì đâu, thấy thái độ của bố mẹ, cũng như vì tính trẻ

con, đều hòa nhau, chèn ép thằng bé, phải nói là cháu nó bị hất hủi một cách tàn nhẫn.

Anh thở dài, u uất tiếp:

- Trong những năm còn nhỏ dại, cháu nó phản ứng một cách mãnh liệt với cách cư xử bất công đó. Cháu nó ăn vạ, đập phá, nổi khùng mỗi khi bị ức hiếp.

Căn phòng thực vắng lặng. Không khí quanh đây bỗng trở nên nặng nề. Anh chép miệng:

- Nhìn những lúc cháu nó phản ứng một cách tuyệt vọng như vậy, không những tôi không có một chút thương hại, mà nhiều khi cho đó là một hình phạt xứng đáng cái tội mang họa cho gia đình tôi.

Anh lấy lại thế ngồi, mặt biến đổi rất nhanh, giọng bỗng cao hẳn lên:

- Nhưng, mà lạ, từ ngày sang đây ty nạn thì tính tình thằng cháu lại thay đổi một cách đặc biệt. Cháu nó bảy tuổi mà nhẩn nhục, trầm tĩnh như một người lớn. Gia đình thì cứ tiếp tục cái thái độ ghét bỏ, như một thành kiến cố hữu và quen thuộc, nhưng ngược lại, cháu nó lại không còn những phản ứng tích cực như trước nữa. Nó yên lặng, lánh xa mọi người, như để khỏi nghe những lời không hay hoặc như tránh cho người khác khỏi xốn mắt vì mình.

Anh ngừng nói, đưa tay phác những cử chỉ băng quơ:

- Và từ đó, trong những lúc cả nhà tôi tụ tập ở phòng khách hay *family room* để ăn uống, coi TV hay chung vui thì cháu nó lại ngồi ở những nơi xó xỉnh, hoặc lảng ra hơi xa chỗ của mọi người. Không đòi hỏi, không góp chuyện, không phản đối. Cho gì ăn vậy, bị bỏ quên cũng thôi.

Nhà tôi là người đầu tiên thấy điều đó. Và cũng nhà tôi là người đầu tiên trong gia đình thỉnh thoảng thấy mũi lòng vì cháu. Bả có nói với tôi, như là một thói quen không thể thay đổi, tôi gạt đi và nói là kệ mẹ nó, nó không thích ngồi chung thì đi chỗ khác chơi.

Tuy nói thế, nhưng nhiều lúc bất chợt nhìn thấy nỗi cô đơn, buồn tủi của cháu, lòng tôi cũng thấy chùng xuống. Rồi có đêm suy nghĩ, tôi cố gắng phân tích lại cái phán xét cực đoan, vô lý và bất công của mình, tôi tự nhủ là nên đổi lại thái độ, phải thương yêu cháu. Nhưng, lúc sau này, mỗi khi muốn làm một cử chỉ thương yêu đối với cháu, tôi dậm ra ngưỡng và khựng lại. Thế mới khổ chứ!

Trong gia đình, chỉ mình cháu lớn là ít cãi nhau với cháu và tương đối có chút thương hại. Vì thế, mà thằng Hạnh được nó chấp nhận cho nằm chung phòng.

Thằng Hạnh có ba đứa em...

Anh nhìn sang góc phòng và chỉ một chiếc giường nhỏ:

- Trong buồng vợ chồng tôi vẫn kê chiếc giường nhỏ này, phòng khi có đứa nào đau yếu thì cho nằm ở đây để đêm hôm chúng tôi thăm bệnh chúng hoặc là cho chúng uống thuốc, uống nước. Trừ những cháu lớn, còn các cháu nhỏ, mỗi khi hơi khó ở là lại mò sang nằm ở đấy, đó là cái lệ. Nhưng riêng cháu Hạnh thì lại khác. Bình thường thì cháu không đòi hỏi cái đặc ân đó, nhưng những lúc khó chịu quá, nó cũng rụt rề muốn sang, nhưng chưa bao giờ nó dám tự động vô đó nằm, mà hay đứng thập thò ở cửa phòng. Nhiều

Hồ Linh

lần thức giấc, thấy cháu nó, tôi hỏi: “Đứa nào đó?”. Nó ngập ngừng: “Con...đau!”. Tôi thường nói: “Lại đây tao xem.” Được gọi thành tới, nó vui mừng lại gần. Tôi sờ qua đầu nó, và rất thần nhiên, rất thần nhiên bảo nó: “Chút xíu, không sao, về bảo anh lấy thuốc uống.” Nó tiu nghỉu, thần thờ như một tội nhân đã được tòa tuyên án, thất thủ đi ra. Nó có được uống thuốc hay không, nhiều khi tôi cũng không biết. Đứa trẻ nào mà chẳng muốn ngủ bên bố mẹ. Thành Hạnh cũng thế. Nhưng hầu như chẳng bao giờ được như vậy.

Anh lại yên lặng. Lần này, anh ngồi im rất lâu, hai tay ôm lấy đầu, cúi thấp, hai khuỷu tay chống lên đùi:

- Và anh ạ, cho đến một hôm, năm cháu lên chín. Vào một đêm mùa đông, khoảng hai giờ sáng, tôi thấy có đứa ngồi xếp ở ngay cửa buồng. Tôi nhận ngay ra cháu. Nó có thịt dư trong xoang mũi, thành ra mỗi khi trở trời, thường làm cho cháu nó khó thở. Đặc biệt đêm đó, tiếng thở của cháu rất lớn, nó khò khè, mệt nhọc và đứt quãng. Nhưng vì quá buồn ngủ, tôi không gọi cháu lại, nói luôn: “Ra bảo anh xuống *garage* lấy thuốc nghẹt mũi uống rồi đi ngủ.”

Nó đi mà tôi còn nghe tiếng thở vọng lại. Tôi ngủ thiếp đi, không biết bao lâu, khi tôi thức giấc, lại nhận ra cháu nó đang ngồi đó. Tôi ngái ngủ, giật quất: “Đi lấy thuốc uống.” Cháu nó sợ hãi, lẩn nhanh đi mất. Nhà tôi giật mình dậy, hỏi gì vậy. Tôi chỉ trả lời gọn lỏn: “Không”, rồi lại tiếp tục ngủ. Anh thấy đó, nhà tôi chật chội, *family room* lại nhỏ, liền ngay bếp, nên chúng tôi phải để tủ lạnh dưới *garage*.

Ma Cở

Giọng anh ghen ngào, đau khổ:

- Đến sáng hôm sau, thật kinh hoàng, chúng tôi thấy cháu nó chết ở dưới *garage*, gần cái tủ lạnh, anh ạ.

Câu nói ngắn nhưng anh nói lên với tất cả sự khó khăn và mệt lử. Người nghe câu nói thì bàng hoàng khôn tả.

- Cháu nó chết mà không biết vì bệnh gì. Nhưng có điều chắc chắn là nếu cháu được săn sóc thì không đến nỗi nào. Đó là lỗi của tôi hết, và lỗi của cả cái gia đình này. Chúng tôi thương cháu vô cùng. Nhưng cháu đã bỏ chúng tôi mà đi rồi. Nói như thế là nói với cái tình cảm và hối hận bây giờ, chứ ngày ấy chúng tôi cũng chẳng thương gì cháu mặc dầu trước cái chết của nó. Trái lại, có lúc thoáng qua trong óc, tôi đã nhẩn tâm, thực nhẩn tâm coi sự cháu nó ra đi như một việc xong nợ! Anh có thấy cái vô lý, bất công và khốn nạn của cái gia đình này không?

Trong phòng đã bắt đầu hơi tối, có lẽ chiều đang xuống, mấy nén hương tàn lụi tự bao giờ. Anh như chợt thấy, đánh diêm đốt hai nén khác, chắc chỉ còn có hai nén hương cuối cùng trong hộc tủ. Ánh sáng yếu ớt, vàng nghệt của chiếc quạt máy vừa nhoáng lên chỉ đủ soi gương mặt hốc hác, tái nhợt của anh. Trong ánh sáng mờ mờ, hai đốm hương lập lòe như đôi mắt của ma quái trong những phim kinh dị.

Anh nói tiếp, giọng lạc đi đến lạ tai:

- Anh tin là có ma không? Tôi không hỏi anh về Dracula hay quỷ nhập tràng là chuyện láo khoét, tôi muốn hỏi anh về chuyện linh hồn hiện về cơ!

Anh làm cho người nghe sờn tóc gáy.

- Cháu nó về anh ạ. Cháu nó về ngay tại đây này!

Câu nói như một ly nước lạnh đổ lên đầu người nghe!

Anh đưa tay quơ trước mặt, ngụ ý chuyện xảy ra ngay tại phòng đang ngồi:

- Ngay đêm sau ngày cháu mất, xác còn đang quần tại nhà đòn, mà cháu nó đã về đây. Hôm đó, sau khi ở nhà đòn về, đêm cũng đã khuya, chúng tôi thu xếp đi ngủ ngay. Rồi trong đêm, tôi bỗng thức giấc vì tiếng người thở rất lớn ở đâu đó. Tôi chưa tỉnh ngủ hẳn, nhưng cũng thoáng thấy hình như có bóng người ở chỗ cửa kia.

Anh vừa nói, vừa đưa tay chỉ ra ngoài cửa phòng:

- Đến khi tôi ngồi nhồm dậy, nhìn kỹ ra thì không thấy gì cả. Tôi tưởng là đứa cháu nào đó vô đây, nên vội ra thăm các phòng. Chúng tôi thường có thói quen thăm các con lúc đêm khuya, nhiều khi phải dậy kéo chăn đắp cho chúng. Nhưng khi qua đó, tôi thấy các cháu đều ngủ say.

Trở về phòng, chợt đi được một chút, cái cảm giác lúc nãy lại xảy ra. Và lần thứ hai này, tôi thấy rõ bóng đứa nhỏ vừa vụt rời khỏi khung cửa. Tôi vùng đuổi theo. Không có ai ngoài hành lang, qua các phòng hay *family room* cả. Tôi chợt nghĩ tới cháu Hạnh. Thực trong đời tôi chưa bao giờ có cái cảm giác quái dị đó: vừa sợ hãi, vừa thương cảm và cũng rất giận nữa.

Ngày hôm sau đưa đám cháu, có lúc nhìn cỗ quan tài, tôi tưởng tượng ra cháu nó, một đứa bé gầy choắt, xanh xao và rất quỷ ngụy! Nghĩ đến đêm qua,

tôi thấy một cảm giác lạnh chạy suốt từ gáy xuống đến chân! Nó là một con quái!

Tôi không nói chuyện đó với ai, nhất là các cháu, tôi sợ chúng nó hoang mang và sợ hãi.

Hai đêm tiếp không thấy gì, tôi có thức đôi lần, nhưng tất cả đều bình thường.

Đến đêm thứ ba thì thực là bất ngờ.

Thức giấc khoảng hai giờ khuya, tôi rợn người khi thấy bóng một đứa bé, miệng thở dốc, ngồi ở chỗ ngày.

Anh chỉ góc thăm ở ngay đầu giường, tiếp:

- Lúc đó tôi vẫn chưa hoàn toàn tỉnh, nhưng thấy rợn vô cùng. Tôi rú lên thành tiếng. Nhà tôi choàng thức giấc, ngồi bật dậy. Đến lúc cả hai tỉnh trí thì không thấy gì nữa. Hai đứa tôi không nói ra, nhưng thao thức suốt đêm hôm đó!

Ngày hôm sau, có lúc thằng con cả chúng tôi nói riêng với tôi: “Đêm qua con thấy, không biết tỉnh hay mê, con thấy thằng Hạnh nó ngồi khóc ngay đầu giường con. Lúc con nhìn kỹ lại thì không thấy gì nữa.”

Và những đêm kế tiếp, không những mình tôi, nhà tôi, thằng cả mà tất cả các cháu đều nói đến những chuyện tương tự. Mấy con chị thì khóc rưng rức, cứ đòi tôi thay đổi chỗ ở tức khắc, nhưng mọi người đều thấy rằng việc rời đi nơi khác không giải quyết được gì, nếu hồn cháu vẫn tiếp tục hiện về. Cuối cùng, chúng tôi tìm ra biện pháp là mua ảnh Chúa, đưa các linh mục làm phép rồi treo khắp các nóc cửa, cửa sổ cũng như cửa ra vào.

Ngày hôm thực hiện cái sáng kiến trên thì đêm đó trời rất bão... Gió từng cơn làm căn nhà này chuyển động rầm rắc. Giữa đêm khuya, những cơn gió giật ào ào, khiến cho chúng tôi thức giấc. Nằm nghe gió bão bên ngoài, bỗng nhà tôi khẽ nói:

- Này anh, hình như có tiếng gì rất lạ ở bên ngoài.

- Gió chứ gì.

Nhưng không, tôi đã nghe thấy, một thứ âm thanh thốn thức, náo nức. Những tiếng khóc nức từng cơn. Nằm hàng giờ để nghe cái âm thanh ma quái, dễ sợ đó, tôi không sao chịu nổi, ngồi bật dậy, vén màn cửa sổ nhìn ra ngoài vườn. Dưới ánh sáng mờ mờ và heo hắt của ngọn đèn đường bên hông nhà, cảnh vật xơ xác, cây cối ngã nghiêng, mưa từng cơn quật xuống lá cây rụng rào rào...

Bất chợt, tôi đưa mắt sang cây cam ở góc vườn, phần trên vàng vì ánh đèn, phần dưới gốc thì mờ tối. Tôi giật thót mình, toát mồ hôi, khi thấy thấp thoáng bóng một đứa nhỏ đứng dựa vào thân cây và tiếng khóc như phát ra từ đó... Nhà tôi thờ dốc bên vai tôi. Tay tôi run quá, màn cửa buông rơi, tôi nằm vật xuống giường đờ đẫn, khắp người nổi gai ốc. Tiếng khóc rền rĩ cứ tiếp tục cho tới năm giờ sáng. Trong hai tiếng đồng hồ đó, vợ chồng tôi, trong yên lặng, như vừa đau khổ, như vừa sợ hãi. Khi chỉ còn tiếng gió đập, mưa rơi, tôi lén vén màn nhìn ra thì không còn gì ở đó nữa.

Sáng hôm sau, rụt rè ra xem gốc cam, tôi đứng tim khi thấy vết chân trẻ con còn in trên nền đất trong rõ mồn một.

Đêm hôm sau bão trở càng mạnh hơn. Đài TV, báo chí cho biết thời tiết xấu còn kéo dài cả tuần nữa. Trời lạnh hơn, bảy giờ bên ngoài đã tối hẳn. Nhìn thời gian trôi về đêm, lòng tôi bứt rứt, lo lắng, hoảng hốt khó tả. Tôi bắt gia đình đọc kinh sớm, mong sao cho tâm hồn được yên tĩnh. Nhà tôi thì như muốn đi sang bà chị ngủ nhờ. Tôi không chịu vì sợ các cháu mất tinh thần. Sau khi đọc kinh xong, trong giây phút suy gẫm, tôi chợt nhận ra sự khao khát lớn lao và chính đáng của cháu Hạnh.

Suốt đời cháu là một chuỗi ngày bất hạnh vì thiếu tình thương của gia đình, nhất là của bố mẹ. Nó chỉ mong được đối đãi đồng đều như các anh chị em của cháu. Nhưng không, mọi người đều hắt hủi. Trong thời gian tại thế, có lẽ không đêm nào nó không ao ước được bố mẹ vỗ về thương yêu và cụ thể là được vô phòng bố mẹ nằm trong cái giường kia, cái giường mà theo đầu óc non nớt của nó tượng trưng cho tình thương của bố mẹ cháu. Cho đến giờ phút không còn trên trần thế, nỗi ao ước đó vẫn chưa tan đi được. Và đêm đêm, hồn cháu vẫn thập thò ở khung cửa kia, chờ đợi được ban ơn thương mến.

Tôi bắt các cháu đi ngủ sớm. Còn lại hai vợ chồng trong phòng, chúng tôi sống trong những giây phút chờ đợi, thực đúng là chờ đợi với nỗi sợ hãi ghê gớm. Tôi như mất hẳn sự trầm tĩnh thường ngày và có lúc như muốn mở cửa trốn chạy ra ngoài. Nhà tôi thì co rúm trong đông chắn ở góc giường trùm kín đầu, như cố bưng tai hầu thoát khỏi cái âm thanh kỳ dị mà chúng tôi bắt buộc phải chờ đợi trong thẳng thốt và run sợ.

Hồ Linh

Mười hai giờ khuya. Thời gian như nhỏ từng giọt rên rĩ thương đau, nhưng việc phải đến đã đến, chúng tôi bắt đầu nghe thấy tiếng khóc. Tiếng khóc ai oán, như cào xé lương tâm chúng tôi. Những tấm ảnh đạo thực sự đã cản trở không cho cháu vào trong nhà, nhưng chẳng ngăn chặn được những tiếng khóc uất nghẹn, náo nùng. Thực nào nùng! Tôi không chịu được nữa, vén cao màn cửa sổ lên nhìn ra ngoài. Trong cơn mưa gió ào ạt, bóng cháu hiện ra bên gốc cam mờ tối, nhưng tôi vẫn nhận ra được rất rõ cái dáng èo ọt, gầy guộc và khuôn mặt trắng bệch của cháu. Người tôi như bất động, tứ chi rũ liệt. Nhà tôi khóc nức lên từng cơn. Khi tôi quay lại được thì, trời, các con tôi đã ở chung quanh chúng tôi, đủ mặt. Và hồn cháu Hạnh thì còn nức nở, vật vã ở ngoài trời mưa. Cả nhà đều khóc, khóc thực lớn! Tình thương gia đình đã thực sự đến với cháu. Thằng anh cả nó nói lớn: "Con ra đưa Hạnh nó vào!" Nó bỏ đi thực nhanh, không ai kịp phản đối. Nhưng, trước mắt chúng tôi, cái cửa ra vườn vừa được kéo ra, thì cái bóng Hạnh đã biến mất. Từ đó cho đến sáng, cả gia đình tôi, đứa còn khóc, đứa thờ thẫn. Nhưng một điều chắc chắn là chúng tôi đều nghĩ đến cháu Hạnh, đều cảm thấy hối hận và thương cháu vô cùng.

Trời sáng rõ, nhà tôi yên lặng đi gỡ hết các ảnh tượng trấn các cửa. Chúng tôi rất hiểu cái ý nghĩa của hành động đó. Chúng tôi không những chấp nhận mà còn mong cháu về đây với gia đình, một gia đình đã hoàn toàn đổi mới, hết lòng thương yêu cháu.

Anh ngừng kể chuyện, ngồi nghỉ và thở như người mới chạy bộ một đoạn đường dài. Anh lấy tay kéo lại

Ma Cỏ

tấm khăn trải cái bàn thờ nhỏ bé của đứa con khôn khổ, nói tiếp:

- Cũng ngay ngày hôm ấy, tôi lập cái bàn thờ này để cháu nó được an ủi, và chúng tôi tiếp tục duy trì nó như là dấu hiệu của sự ưng thuận để cháu nó vĩnh viễn ở trong căn phòng này, căn phòng mà chắc chắn khi cháu còn sống, nó đã coi như một biểu tượng tình thương yêu của chúng tôi. Và cũng từ đó, cháu không bao giờ hiện về nữa, nhưng riêng tôi, tôi tin là cháu đang ở đây, nó đang rất được hạnh phúc trong căn phòng này.

Khoảng khắc tranh tối tranh sáng của một ngày đã tắt khiến căn phòng thực âm u. Bỗng nhiên, một tiếng động khẽ, nhưng rất rõ và sắc chọt phát ra từ cái bàn thờ nhỏ. Và khi nhìn kỹ, cái mặt kính của khung ảnh vừa nứt ra một đường. Trong đó, hình một đứa bé, ánh mắt ủ dột, khuôn mặt hốc hác vàng nghệt.

Người đàn ông đang ôm mặt khóc!